

Bản án số : 35 /2018/HNST.

Ngày 08/ 02/2018.

Về việc: “ Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Việt Chương**.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - + Ông **Đỗ Duy Hùng**.
 - + Ông **Trần Văn Nhu**.
- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trường An**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

Ngày 08/02/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 917/TLST-HNGĐ ngày 05/12/2017 về việc “Ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02/01/2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Q**, sinh năm 1992. (có mặt).

Địa chỉ: ấp x, xã y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1991. (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp x, xã y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05/12/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị Lê Thị Q trình bày:

Chị với anh Nguyễn Văn Ch kết hôn với nhau vào tháng 9/2011 trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Cái Bè vào ngày 23/8/2012, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C uống rượu về kiếm chuyện chửi chị, ham chơi game không có quan tâm đến vợ, chị có nhiều lần khuyên can nhưng anh không thay đổi, mâu thuẫn kéo dài đến tháng 11 /2016 thì trở nên trầm trọng nên chị và anh Ch sống ly thân nhau đến nay.

Trong thời kỳ hôn nhân chị và anh C có hai con chung là Nguyễn Thị Kim Y, sinh ngày 23/7/2012 và Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 01/01/2014, hiện nay chị gởi cháu Y sống với ông bà nội và gởi cháu L sống với ông bà ngoại.

Tài sản chung; nợ chung: Không có.

Nay chị Q khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết:

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn C .

Về con chung: Chị yêu cầu nuôi cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 01/01/2014, giao cháu Nguyễn Thị Kim Y, sinh ngày 23/7/2012 cho anh C nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Tài sản chung; nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa nay anh C vắng mặt nhưng tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 28/12/2017 anh C trình bày: Về điều kiện đi đến hôn nhân như chị Q trình bày là đúng, còn về nguyên nhân mâu thuẫn phát sinh từ tháng 10/2017 là do chị Q ghen tuông vô cớ, anh có ham chơi nhưng anh đã khắc phục sửa chữa, hiện tại vợ chồng còn chung sống không có ly thân như chị Q trình bày. Nay anh không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ thương con và anh hứa sẽ khắc phục nhược điểm không còn chơi game nữa. Vì không ly hôn nên anh không có yêu cầu giải quyết con chung, tài sản chung và nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến phát biểu tranh luận của đương sự Hội đồng xét xử có nhận định:

[1]- Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Q yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn C vào ngày 05/12/2017 nên xác định đây là tranh chấp về ly hôn theo khoản 1 điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào địa chỉ sinh sống của anh C ở ấp X, xã Y, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự .

Anh Nguyễn Văn C đã được tòa án giao quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của pháp luật, nhưng anh vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 bộ Luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh C.

[2]- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Q và anh Nguyễn Văn C kết hôn với nhau vào tháng 9/2011 trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Y cấp giấy chứng nhận kết hôn số 67 ngày 23/8/2012, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một hời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C ham chơi game không có quan tâm đến vợ, chị có nhiều lần khuyên can nhưng anh không thay đổi , mâu thuẫn kéo dài đến tháng 11 /2016 thì trở nên trầm trọng nên chị và anh C sống ly thân nhau đến nay.

Tại phiên tòa hôm nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ và cương quyết ly hôn với anh C. Tại phiên tòa anh C vắng mặt nhưng tại bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 28/12/2017 anh C xác định nguyên nhân mâu thuẫn phát sinh từ tháng 10/2017 là do chị Q ghen tuông vô cớ, anh có ham chơi nhưng anh đã khắc phục sửa chữa, hiện tại vợ chồng còn chung sống không có ly thân như chị Q trình bày. Nay anh không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ thương con và anh hứa sẽ khắc phục nhược điểm không còn chơi game nữa để vợ chồng hàn gắn chăm lo cho hai con tốt hơn.

Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Q và anh C chưa đến mức trầm trọng, có khả năng hàn gắn đoàn tụ và anh C hứa sẽ khắc phục nhược điểm để chăm lo cuộc sống gia đình. Hơn nữa anh C cũng không có hành vi bạo lực

gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, tại phiên tòa chị Q xác định chị và anh C vẫn còn chung sống với nhau, chị vẫn còn thương anh C và anh C cũng có khắc phục sửa chữa. Xét thấy đây chỉ là những mâu thuẫn nhỏ thường xảy ra trong cuộc sống vợ chồng có khả năng hàn gắn và anh C cũng có khắc phục sửa chữa, nên việc chị Q xin ly hôn với anh C chưa đủ điều kiện để cho ly hôn. Căn cứ vào điều 51 và điều 56 luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Q.

Vì không chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Q nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét về con chung, tài sản chung và nợ chung.

[3]- Về án phí : Chị Q phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Áp dụng:

- Khoản 1 điều 28, khoản 1 điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự ;

- Điều 51, điều 56 luật Hôn nhân và Gia đình.

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1-Không chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Q xin ly hôn với anh Nguyễn Văn C.

2- Án phí: Chị Lê Thị Q phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp theo biên lai thu số 07925 ngày 05/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, nên thi hành xong phần án phí.

3- Chị Lê Thị Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Anh Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTỉnh Tiền Giang;
- VKSNDhuyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương

